



VĂN KIỆN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

Tài liệu lưu hành nội bộ

**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN CỔ ĐÔNG CÓ THẺ ỦY QUYỀN
BIÊU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013
CỦA NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

STT	HỌ VÀ TÊN	CMND	CHỨC VỤ	ĐỊA CHỈ
1	Bà NGUYỄN THANH PHƯỢNG	023 822 869	Chủ tịch HĐQT	P1514 số 22 – 22bis tòa nhà Lancaster Q.1, TP.HCM
2	Ông ĐỖ DUY HÙNG	271 379 241	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc	280 E24 Lương Định Của, P. An Phú, Q 2, TP HCM
3	Ông TÔ HẢI	022 977 047	Thành viên HĐQT	21B/3 Nguyễn Đình Chiểu, P.Đakao, Q.1, TP.HCM
4	Ông NGUYỄN NGỌC BÍCH	022 594 899	Thành viên HĐQT độc lập	14P Nguyễn Thị Tần, P2, Q. 8, TP HCM
5	Ông ĐỖ HÀ NAM	024 728 188	Thành viên HĐQT độc lập	86 Cù Lao, P. 2, Q. Phú Nhuận, TP HCM
6	Bà TRỊNH THỊ KIM DUNG	024 300 651	Trưởng BKS	212/38/2 Nguyễn Oanh, P.17, Q.Gò Vấp, TP.HCM

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2013 CỦA NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

Ngày 23/4/2013

STT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	THỜI GIAN	NGƯỜI TRÌNH BÀY
I	Đón tiếp cổ đông và khách mời	8h	
	Cổ đông đăng ký và xác nhận tư cách đại biểu	8h – 9h	
II	Khai mạc Đại hội	9h	
1	Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo cổ đông tham dự	9h – 9h10	Chủ tọa đoàn
2	Giới thiệu thành phần tham dự, bầu Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, chương trình nghị sự và đề nghị Đại hội thông qua	9h10 – 9h20	MC
3	Đọc diễn văn khai mạc Đại hội	9h20 – 9h30	Chủ tọa
III	Chương trình Đại hội		
1	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2012 của HĐQT	9h30 – 9h40	Chủ tọa đoàn
2	Báo cáo hoạt động kinh doanh 2012 và kế hoạch kinh doanh 2013 của Tổng Giám đốc	9h40 – 9h50	Chủ tọa đoàn
3	Báo cáo kiểm tra tài chính 2012 và kết luận kiểm toán độc lập	9h50 – 10h	Chủ tọa đoàn
4	Tờ trình phân phối lợi nhuận 2012	10h – 10h10	Chủ tọa đoàn
5	Tờ trình ĐHĐCD ủy quyền HĐQT một số nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCD	10h10 – 10h20	Chủ tọa đoàn
6	Tờ trình ĐHĐCD miễn nhiệm TV BKS	10h20 – 10h30	Chủ tọa đoàn
7	Trình ĐHĐCD danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT và BKS	10h10 – 10h20	Chủ tọa đoàn
8	Đại hội thảo luận	10h20 – 10h40	

9	Trình Đại hội thông qua Ban kiểm phiếu bầu cử quyết, bầu cử	10h40 – 10h50	BTC
10	Phổ biến thê lệ phiếu quyết, bầu cử và thu phiếu biểu quyết, bầu cử	10h50 -11h	BTC
11	Giải lao	11h – 11h10	Dùng tiệc nhẹ
12	Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử	11h10 – 11h20	BTC
13	Phát biểu của lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước	11h20 – 11h30	NHNN
14	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	11h30 – 11h40	Thư ký đoàn
15	Chủ tọa phát biểu bế mạc	11h40 – 11h50	Chủ tọa

BÁO CÁO

(V/v: thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT năm 2012)

Kính gửi: QUÝ CÔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2012

1. Đánh giá việc triển khai nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường trong năm 2012 thông qua:

Với tôn chỉ quản trị hoạt động Ngân hàng theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP Bản Việt (VCCB) đã thực hiện một cách tốt nhất những nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đề ra. Tóm lược một số nội dung cơ bản như sau:

1.1 Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2012

- Trong năm 2012 mặc dù kinh tế vĩ mô có nhiều khó khăn và tình hình diễn biến hệ thống ngân hàng không thuận lợi, mặc dù vậy, VCCB cũng đã có những cố gắng và đạt được những kết quả khả quan như sau: tổng tài sản 20.670 tỷ đồng; huy động vốn 17.103 tỷ; dư nợ cho vay 8.800 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế 272 tỷ đồng; tỷ lệ nợ xấu dưới 2%.
- Cơ cấu tín dụng và huy động vốn tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng từ khách hàng tổ chức kinh tế và cá nhân (thị trường 1) giảm dần tỷ trọng vay từ các Tổ chức tín dụng và NHNN (thị trường 2). Với sự chuyển dịch theo cơ cấu tích cực này, VCCB đảm bảo duy trì thanh khoản tốt trong cả năm 2013.

1.2 Tiếp tục củng cố, từng bước kiện toàn cơ cấu tổ chức mạng lưới

Trong năm 2012, HĐQT chỉ đạo tiếp tục nâng cấp và sửa chữa Trụ sở các Chi nhánh, Phòng giao dịch (PGD) song song với việc tinh thuần, mua các địa điểm có vị trí và mặt bằng rộng để di dời các Trụ sở Chi nhánh, PGD đã xuống cấp và có vị trí kinh doanh không thuận lợi. Hiện tại, mạng lưới của VCCB bao gồm Trụ Sở Chính, 01 Công ty con, 17 Chi nhánh, 19 Phòng giao dịch và một Quỹ tiết kiệm hoạt động trên phạm vi cả nước.

1.3 Công tác quản trị rủi ro tiếp tục được duy trì cao và chú trọng

- Xác định công tác quản trị rủi ro là nền tảng của hoạt động kinh doanh, do đó HĐQT không ngừng rà soát và điều chỉnh, ban hành các chính sách quản trị rủi ro theo quy định Ngân hàng và hệ thống hóa trong toàn mạng lưới VCCB. Trong năm 2012 HĐQT cũng đã ban hành mới gần 50 quy chế hoạt động.
- Công tác kiểm tra, kiểm toán, kiểm soát nội bộ đã được tăng cường thông qua việc kiểm tra, kiểm soát định kỳ và đột xuất nhằm đảm bảo tính tuân thủ cũng như khả năng dự báo, phòng ngừa rủi ro trong hoạt động của VCCB. Hoạt động kiểm tra của Ban kiểm toán nội bộ (trực thuộc BKS) và Phòng kiểm tra kiểm soát nội bộ (trực thuộc Ban điều hành) luôn thường xuyên và sâu sát đến từng đơn vị trong hệ thống.

2. Về việc thay đổi thành viên HĐQT, BKS

HĐQT đã thực hiện các thủ tục miễn nhiệm, bổ nhiệm các thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2010 – 2014 đã được ĐHĐCĐ bỏ phiếu thông qua theo đúng quy định.

3. Về việc xây dựng hệ thống nhận diện và phát triển thương hiệu mới

Trong năm 2012, VCCB đã triển khai nhiều hoạt động quảng cáo, tuyên truyền nhằm nhận diện và phát triển mạnh mẽ hình ảnh và thương hiệu mới thông qua các phương tiện truyền thông, tổ chức sự kiện, phát tờ rơi, băng rôn, pano... đã mang lại hiệu quả nhất định, thể hiện qua phản hồi thông tin của một số khách hàng, đối tác, thương hiệu VCCB đã dần quen thuộc với khách hàng, góp phần tạo nên dấu ấn của thương hiệu VCCB trong tâm trí khách hàng.

4. Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hiện hành.

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ bát thường năm 2012 về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ VCCB, HĐQT đã thực hiện thủ tục trình Ngân hàng Nhà nước xem xét và đã được chấp thuận đăng ký bản Điều lệ mới này.

II. Báo cáo thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT

1. Về việc thay đổi nhân sự HĐQT.

- Tại ĐHĐCĐ thường niên 2012 tổ chức ngày 28/03/2012 đã tiến hành bỏ phiếu miễn nhiệm 01 Thành viên HĐQT, 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2010 – 2014, đồng thời cũng đã bổ sung thành công thêm 01 thành viên BKS, đây là sự bổ sung cần thiết nhằm đảm bảo số lượng thành viên BKS theo quy định của pháp luật.
- Tại ĐHĐCĐ bát thường tổ chức vào ngày 27/9/2012, đã tiến hành bỏ phiếu miễn nhiệm 02 Thành viên HĐQT.
- Đến thời điểm hiện tại số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2010 - 2014 bao gồm các thành viên sau:

a. Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thanh Phượng	Chủ tịch HĐQT	Điều hành
2	Ông Đỗ Duy Hưng	Thành viên HĐQT	Điều hành
3	Ông Tô Hải	Thành viên HĐQT	
4	Ông Nguyễn Ngọc Bích	Thành viên HĐQT	độc lập
5	Ông Đỗ Hà Nam	Thành viên HĐQT	độc lập

b. Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Bà Trịnh Thị Kim Dung	Trưởng BKS	Chuyên trách
2	Bà Trần Thị Bông	Thành viên BKS	Chuyên trách (xin từ nhiệm)
3	Ông Võ Thanh Hải	Thành viên BKS	

2. Về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn

- Từng thành viên HĐQT đều được phân công nhiệm vụ rõ ràng cụ thể để quản trị tốt vai trò của mình. Diễn hình thông qua việc phân công các vị trí thành viên HĐQT phụ trách các Ủy ban trực thuộc HĐQT, các Hội đồng/Ban quan trọng của Ngân hàng như Hội đồng quản lý rủi ro, Hội đồng quản lý tài sản Nợ & Có, Hội đồng tín dụng....
- Hiện tại số thành viên thường trực HĐQT là 02 thành viên tham gia điều hành (Chủ tịch và TGĐ); đồng thời vẫn duy trì cơ chế họp toàn thể định kỳ ít nhất mỗi Quý 1 lần theo quy định, đồng thời thực hiện thường xuyên việc biểu quyết bằng văn bản để xử lý kịp thời các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT.
- Thông qua các bộ máy giúp việc, HĐQT cũng quyết liệt chỉ đạo thực hiện những nội dung mang tính định hướng hoạt động cho Ban điều hành thực hiện. Đồng thời, đầy mạnh công tác theo dõi và cập nhật các báo cáo của Ban điều hành để tìm phương hướng xử lý thích hợp.
- Trong năm 2012, HĐQT, Ban điều hành đã chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ngân hàng theo đúng định hướng phát triển mà ĐHĐCD đã thông qua. Các thành viên HĐQT đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách của mình, hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích Ngân hàng, đưa VCCB hoạt động ổn định, từng bước vững chắc chayển mình phát triển bền vững, an toàn.

3. Báo cáo tình hình sử dụng Ngân sách của HĐQT, BKS trong năm 2012

- Trên cơ sở tình hình thực tế và được ĐHĐCD phê duyệt, HĐQT đã thực hiện chi lương, thù lao của các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2012 4,9 tỷ đồng.
- Năm 2013 với diễn biến kinh tế phức tạp, sẽ tiếp tục là 01 năm khó khăn cho VCCB để vững bước ổn định và phát triển. Sự cạnh tranh gay gắt trong ngành cũng rất đáng lo ngại. Điều này đặt ra cho HĐQT và BKS của VCCB nhiều trách nhiệm về chất lượng quản lý, kiểm soát hoạt động VCCB một cách ổn định, an toàn, hiệu quả. Cùng với việc bổ sung thành viên HĐQT, BKS mới, HĐQT kính trình ĐHĐCD phê chuẩn tổng mức thù lao, phụ cấp, thưởng cho thành viên HĐQT, BKS trong năm 2013 là 10 tỷ đồng.
- Nhằm tạo điều kiện cho thành viên HĐQT, BKS hoạt động trong năm 2013, kính trình ĐHĐCD thông qua kế hoạch ngân sách HĐQT, BKS năm 2013 và uỷ quyền HĐQT quyết định thay đổi tùy theo tình hình thực tế.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2013

Tình hình kinh tế xã hội năm 2013 đang tiếp tục cho thấy những diễn biến phức tạp của nền kinh tế như: thị trường bất động sản, chứng khoán vẫn còn nhiều biến động khó khăn, bong bóng tài sản, cảng thẳng thanh khoản, lãi suất/tỷ giá.... Ngoài ra các chính sách thắt chặt, kiểm soát tăng trưởng tín dụng, lãi suất của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước cũng tác động không nhỏ đối với hoạt động Ngân hàng.

Trong năm 2013, HĐQT đặt ra phương châm là “tiếp tục phát triển an toàn, hiệu quả” và tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. **Tập trung đẩy mạnh huy động vốn, tăng trưởng tín dụng hợp lý theo quy định đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng và chuyển dịch cơ cấu tín dụng phù hợp**
- Xây dựng các sản phẩm có tính cạnh tranh để gia tăng huy động vốn từ nền kinh tế, đồng thời đảm bảo thực hiện đúng quy định về lãi suất của Ngân hàng Nhà nước và đảm bảo cơ cấu phù hợp với tăng trưởng tín dụng.

- Tập trung xử lý các khoản nợ quá hạn, nợ xấu còn tồn đọng, HĐQT triển khai chặt chẽ kế hoạch nâng cao chất lượng tín dụng thông qua chương trình xếp hạng tín dụng nhằm hạn chế tỷ lệ nợ quá hạn, nợ xấu phát sinh.
- 2. Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, phát triển và mở rộng mạng lưới**
- Trong năm 2013, nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho phát triển hoạt động kinh doanh và tăng cường hiệu quả quản lý hoạt động, HĐQT tiếp tục chỉ đạo kiện toàn cơ cấu mô hình tổ chức Ngân hàng hiện đại đã được định hình.
- 3. Tăng cường quản trị, kiểm soát rủi ro, chính sách quản trị hoạt động**
- Đảm bảo an toàn trong hoạt động, tăng cường quản trị rủi ro, đáp ứng quy định về các tỷ lệ an toàn; đảm bảo tính đầy đủ và kịp thời của các quy trình quy chế.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán, trong đó ký Hợp đồng tư vấn kiểm toán nội bộ với Công ty TNHH kiểm toán Ernst & Young Việt Nam.
- 4. Phát triển Công nghệ, phát triển đa dạng sản phẩm và các hoạt động khác**

Trong năm 2012, Ngân hàng cũng đã chính thức vận hành thành công hệ thống Core banking và ra mắt sản phẩm Thẻ với công nghệ tiên tiến nhất để phục vụ khách hàng, đây cũng là nỗ lực ghi nhận của tập thể CB - NV nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh của VCCB trong thời gian tới.

5. Kết luận và kiến nghị

Năm 2013 sẽ tiếp tục là một năm đầy thử thách đối với thị trường tài chính tiền tệ Việt Nam nói chung và VCCB nói riêng, mặc dù vậy HĐQT vẫn tin tưởng rằng với sự hỗ trợ từ các Quý vị cổ đông, sự quyết tâm và đồng lòng của HĐQT, Ban điều hành cùng toàn thể CB NV, VCCB sẽ đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

HĐQT kính trình ĐHĐCD thông qua báo cáo kết quả triễn khai Nghị quyết ĐHĐCD năm 2012 và kế hoạch hoạt động, ngân sách HĐQT, BKS năm 2013 để thực hiện.

Xin chân thành cảm ơn và kính chúc Quý cổ đông sức khoẻ, hạnh phúc, thành công.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCD;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2013

TỜ TRÌNH*(V/v: báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2012)***Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****I. TỔNG QUAN KINH TẾ VĨ MÔ**

Thế giới: Năm 2012, kinh tế thế giới tiếp tục bát ổn, khủng hoảng tài chính và nợ công ở Châu Âu chưa được giải quyết. Suy thoái trong khu vực đồng euro cùng với khủng hoảng tín dụng và tình trạng thất nghiệp gia tăng tại các nước thuộc khu vực này vẫn đang tiếp diễn. Hoạt động sản xuất và thương mại toàn cầu bị tác động mạnh, giá cả hàng hóa diễn biến phức tạp. Tăng trưởng của các nền kinh tế đầu tàu suy giảm kéo theo sự sụt giảm của các nền kinh tế khác.

Trong nước: Nền kinh tế trong nước vẫn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng từ của những năm trước (lạm phát, thị trường bất động sản và chứng khoán đóng băng, kinh tế suy giảm...) và kinh tế thế giới.

Nhiều doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thu hẹp sản xuất, dừng hoạt động hoặc giải thể, nợ xấu toàn ngành ngân hàng ở mức cao. Chính phủ đã có những chính sách, giải pháp nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng ở mức hợp lý gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; bảo đảm phúc lợi xã hội, an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2012 tăng 5,03% so với năm 2011. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2012 tăng 9,21% so với bình quân năm 2011. Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu đạt 114,6 tỷ USD, tăng 18,3%. Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt 114,3 tỷ USD, tăng 7,1%.

NHNN đã điều hành theo hướng giảm lãi suất huy động và cho vay bằng đồng Việt Nam: đưa trần lãi suất huy động về mức 8%/năm vào cuối năm 2012 và 12%/năm đối với cho vay 5 lĩnh vực ưu tiên.

Tỷ giá bình quân liên ngân hàng được NHNN giữ ổn định ở mức 20.828 VND/USD trong suốt năm 2012.

II. NHỮNG THUẬN LỢI – KHÓ KHĂN TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VCCB NĂM 2012:**1. THUẬN LỢI:**

Với các giải pháp ổn định tỉ giá vàng và ngoại tệ của NHNN, đã góp phần ổn định thị trường tiền tệ, tạo điều kiện ổn định thanh khoản trong hoạt động Ngân hàng.

Lãi suất huy động và cho vay dần ổn định theo chiều hướng giảm, có các giải

pháp tăng trưởng kinh tế, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và cá nhân.

Thương hiệu: thương hiệu VCCB đã được quảng bá rộng rãi, khách hàng cập nhật các tin tức liên quan đến VCCB một cách toàn diện hơn, nhận được nhiều phản hồi tích cực từ phía khách hàng về chương trình, góp phần hoàn thiện và nâng cao chất lượng phục vụ của VCCB.

Mạng lưới hoạt động: Trụ sở hoạt động của một số điểm giao dịch được nâng cấp, chuyển đổi địa điểm có vị trí kinh doanh thuận lợi và khang trang hơn, tạo hình ảnh và ấn tượng mới đối với khách hàng.

Cơ cấu tổ chức, hệ thống văn bản pháp lý được hoàn thiện phù hợp với quy mô và mô hình hoạt động Ngân hàng hiện đại nhằm chuyên môn hóa và nâng cao năng lực quản trị trong hoạt động, tối ưu hiệu quả, an toàn và phát triển bền vững trong hoạt động kinh doanh.

Công tác đào tạo nội bộ được chú trọng và tổ chức thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng phục vụ cho đội ngũ nhân viên Ngân hàng.

Hệ thống Công nghệ thông tin được hoàn thiện đáp ứng phát triển các hoạt động dịch vụ ngân hàng hiện đại (phát triển dịch vụ thẻ, internetbanking, SMS banking...). Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trong hoạt động, nâng cao chất lượng phục vụ, tạo ấn tượng tốt và uy tín đối với khách hàng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của VCCB.

2. KHÓ KHĂN:

Tuy đã có những giải pháp, chủ trương, chính sách của Nhà nước trong việc tháo gỡ khó khăn cho sản xuất – kinh doanh, tăng trưởng kinh tế...nhưng đòi hỏi cần phải có thời gian để phát huy tác dụng, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của ngành Ngân hàng nói chung và VCCB nói riêng, do vậy kết quả kinh doanh trong năm 2012 chưa đạt theo dự kiến (LNTT đạt 272 tỉ đồng, đạt 50% KH năm 2012 đã thông qua Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 tổ chức vào tháng 3/2012).

Hệ thống mạng lưới chưa nhiều nên công tác quảng bá hình ảnh thương hiệu VCCB trải khắp các tỉnh thành trên cả nước còn hạn chế, phần nào đã ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của Ngân hàng.

III. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

1. Một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu trong năm 2012:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2011	KH 2012	Năm 2012	Tăng, giảm		So KH năm 2012
					Mức (+,-)	Tỷ lệ (+,-)	
1	Tổng tài sản	16.968	28.000	20.670	3.702	22%	74%
2	Vốn điều lệ	3.000	3.000	3.000	0	0%	100%
3	Tổng vốn huy động, trong đó:	13.290	23.600	17.103	3.813	29%	72%
a	Huy động từ TCKT và Dân cư	5.268	9.000	10.308	5.039	96%	115%
b	Nhận và vay vốn của các TCTD	8.022	14.600	6.795	-1.227	-15%	47%
4	Dư nợ cho vay TCKT và cá nhân	4.380	5.125	7.782	3.402	78%	152%

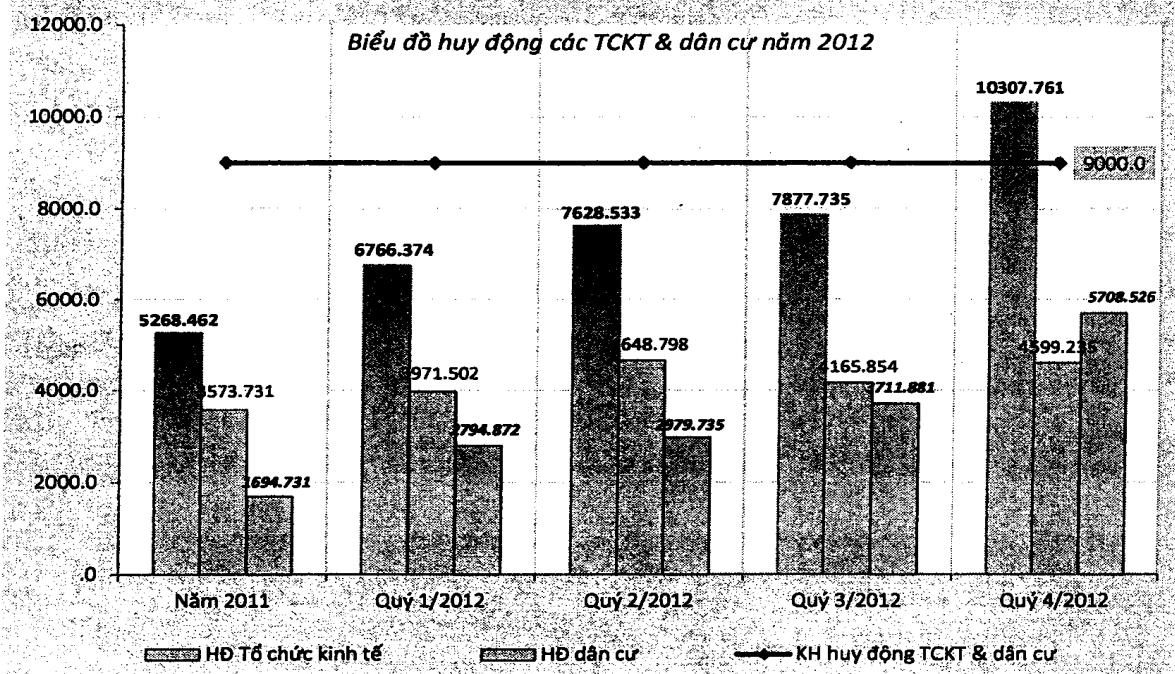
5	Gửi và cho vay tại các TCTD	4.750	8.000	7.219	2.469	52%	90%
6	Đầu tư, Kinh doanh chứng khoán	5.859	13.628	2.934	-2.925	-50%	22%
7	Lợi nhuận trước thuế	360	550	272	-88	-24%	50%
8	ROA (LNST/TTS BQ)	2,53%	1,96%	1,02%	-1,51%		-0,94%
9	ROE (LNST/VCSH BQ)	10,78%	12,45%	6,35%	-4,43%		-6,10%
10	Số điểm giao dịch (Trụ sở chính, CN, PGD)	31	46	37	6	19%	80%
11	Số lượng CB NV (người)	673	1.027	922	249	37%	90%

2. **Tổng tài sản:** 20.670 tỉ đồng, đạt 74% KH, tăng 22% (# 3.702 tỉ đồng) so năm 2011, trong đó tài sản sinh lời chiếm 86,72%.

3. Nguồn huy động:

Tổng vốn huy động: 17.103 tỉ đồng, đạt 72% KH, tăng 29% (# 3.813 tỉ đồng) so năm 2011. Trong đó:

- Huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư: 10.308 tỉ đồng (chiếm 60,3%), đạt 115% KH, tăng 96% (# 5.039 tỉ đồng).
- Nhận và vay vốn từ các tổ chức tín dụng khác: 6.795 tỉ đồng (chiếm 39,7%), đạt 47% KH, giảm 15% (# 1.227 tỉ đồng).
- Huy động VNĐ: chiếm 99%; ngoại tệ quy đổi VNĐ: chiếm 1%.

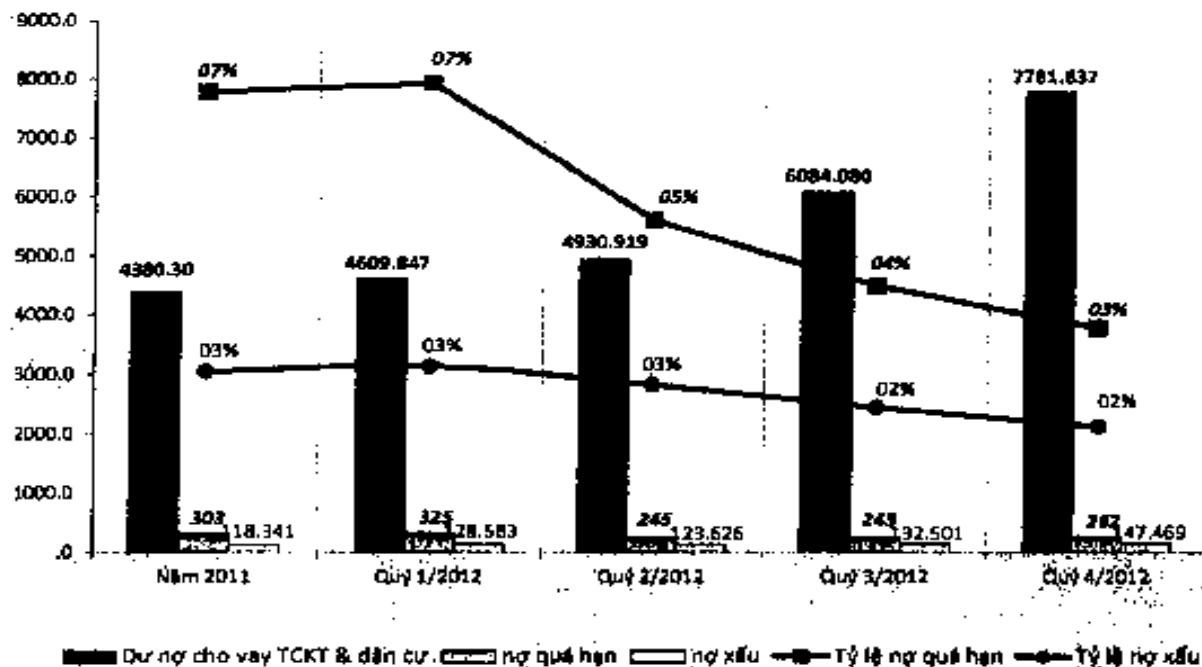


4. Hoạt động cho vay khách hàng:

Tổng dư nợ cho vay tổ chức kinh tế và cá nhân: 7.782 tỉ đồng, đạt 152% KH, tăng 78% (#3.402 tỉ đồng). Trong đó:

- Dư nợ cho vay ngắn hạn chiếm 81% và trung dài hạn chiếm 19%.
- Dư nợ cho vay tổ chức kinh tế chiếm 60% và cá nhân chiếm 40%.

- Dư nợ cho vay bằng VND chiếm 94%, USD chiếm 6%
 - Nợ xấu chiếm 1,9% (# 147 tỉ đồng) trong tổng dư nợ cho vay.
- Số dư dự phòng rủi ro cho vay khách hàng đã trích đến 31/12/2012: 80,28 tỉ đồng.



5. Gửi vốn và cho vay các tổ chức tín dụng khác:

Tổng vốn gửi và cho vay tại các tổ chức tín dụng khác: 7.219 tỉ đồng, đạt 90% KH, tăng 52% (# 2.469 tỉ đồng). Trong đó:

- Ngân hạn chiếm 100%.
- VND chiếm 98%, USD chiếm 2%.

Số dư dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác đã trích đến 31/12/2012: 8,99 tỉ đồng)

6. Hoạt động đầu tư và kinh doanh chứng khoán:

Tổng vốn đầu tư và kinh doanh chứng khoán: 2.934 tỉ đồng, đạt 22% KH, giảm 50% (#2.925 tỉ đồng) so năm 2011, chủ yếu giảm các khoản đầu tư chứng khoán của các Tổ chức tín dụng khác và của Doanh nghiệp. Trong đó:

- Chứng khoán vốn và góp vốn mua cổ phần: chiếm 3%, tăng 19% (# 16 tỉ đồng).
- Số dư dự phòng giảm giá chứng khoán đã trích đến 31/12/2012: 23,92 tỉ đồng.
- Chứng khoán nợ chiếm 97%, giảm 51% (# 2.941 tỉ đồng).

7. Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Số	Chi Tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2012 so với Năm 2011	
				Giá trị	Tỷ số
1	Lợi nhuận trước thuế	360,04	272,26	- 87,78	- 24,4%
2	Lợi nhuận sau thuế	269,93	204,18	- 65,75	- 24,4%

3	Tổng thu nhập	1.671,04	2.879,87	+ 1.208,83	+ 72,3%
	Trong đó: - Thu nhập từ lãi	1.453,94	2.217,13	+ 763,18	+ 52,5%
4	Tổng chi phí	1.311	2.607,61	+ 1.296,62	+ 98,9%
	Trong đó: - Chi phí trả lãi - Chi phí quản lý và phục vụ kinh doanh - Chi dự phòng	1.031,75 208,36 10,52	1.747,8 353,41 41,96	+ 716,05 +145,06 + 31,44	+ 69,4% + 69,6% + 298,9%
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	90,10	68,08	- 22,02	- 24,4%

Lợi nhuận trước thuế toàn hệ thống đạt 272 tỷ đồng, trong đó:

- **Tổng thu nhập:** 2.879,87 tỉ đồng, tăng 72,3% so năm 2011, trong đó: thu nhập từ lãi chiếm 77%, các khoản thu nhập khác (dịch vụ, kinh doanh ngoại hối, mua bán chứng khoán kinh doanh, góp vốn mua cổ phần, hoạt động khác...) chiếm 23%.
- **Tổng chi phí:** 2.607,61 tỉ đồng, tăng 98,9% so năm 2011, trong đó: chi phí trả lãi chiếm 67%, chi phí quản lý và phục vụ kinh doanh chiếm 14%, các khoản chi phí khác (dịch vụ, kinh doanh ngoại hối, mua bán chứng khoán kinh doanh, hoạt động khác, dự phòng...) chiếm 19%.

8. Các chỉ số an toàn:

Số thứ tự	Các chỉ số an toàn	Năm 2011	Năm 2012	SBV
1	Tỷ lệ đầu tư tài sản cố định / Vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	5,76%	6,64%	Max 50%
2	Tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn (CAR)	35,54%	27,48%	Min 9%
3	Tỷ lệ góp vốn mua cổ phần tại Công ty trực thuộc và Doanh nghiệp	6,16%	19,88%	Max 40%
	Tỷ lệ góp vốn mua cổ phần tại Công ty trực thuộc	3,32%	16,54%	Max 25%
4	Tỷ lệ khả năng chi trả <ul style="list-style-type: none"> - Ngày kế tiếp - 07 ngày tiếp theo bằng VND - 07 ngày tiếp theo bằng USD - 07 ngày tiếp theo bằng EUR 	21% 212% 207% 2.685%	20% 285% 507% 30.651%	Min 15% Min 100% Min 100% Min 100%
5	Tỷ lệ vốn ngắn hạn sử dụng cho vay TDH	5,05%	3,69%	Max 30%
6	Giới hạn tín dụng (15%)	Thực hiện đúng quy định		

IV. CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG KHÁC:

1. Hoạt động kinh doanh Ngoại hối:

Hoạt động kinh doanh ngoại hối được chuyên môn hóa với việc thành lập Phòng Kinh doanh ngoại hối vào đầu tháng 6/2012. Kết quả kinh doanh ngoại tệ năm 2012 đạt 4,0 tỷ đồng.

2. Hoạt động Thanh toán Quốc tế:

Đơn vị tính: ngàn USD (quy đổi)

Nghiệp vụ	Năm 2011	Năm 2012
1. Doanh số xuất khẩu	1.458	38.641
2. Doanh số nhập khẩu	6.357	57.958
Doanh số Thanh toán quốc tế [(1)+(2)]	7.816	96.599
Thu nhập từ Thanh toán quốc tế (triệu đồng)	302	883

Doanh số thanh toán quốc tế tăng hơn 11 lần (đạt 96,6 triệu USD), tăng 88,8 triệu USD quy đổi so năm 2011.

Tính đến ngày 31/12/2012, VCCB đã có quan hệ đại lý với 516 ngân hàng và chi nhánh ngân hàng trong và ngoài nước.

3. Hoạt động Công ty Quản lý Nợ và khai thác tài sản:

Công ty AMC thành lập với vốn góp đạt 500 tỉ đồng sau 01 năm (+ 400 tỉ đồng). Lợi nhuận trước thuế đạt 47,8 tỉ đồng.

4. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NỘI BỘ

4.1 Về công tác Xây dựng các văn bản nội bộ:

Trong năm 2012, VCCB chính sửa và ban hành 42 quy chế, 110 quy định và hướng dẫn nghiệp vụ, hoàn tất việc bổ sung chức năng kinh doanh cho ngân hàng theo Luật các Tổ chức Tín Dụng, trong thời gian tới VCCB tiếp tục cập nhật và rà soát hệ thống văn bản nội bộ hiện hành chỉnh sửa hoặc xây dựng mới cho phù hợp với tình hình thực tế và Pháp luật hiện hành.

4.2 Về công tác Quản trị rủi ro:

- Theo dõi, giám sát hoạt động tín dụng, thanh khoản, lãi suất, tỷ giá, phân tích rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản và rủi ro hoạt động toàn hệ thống.
- Giám sát hoạt động kinh doanh các đơn vị, đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng.

4.3 Về công tác triển khai mô hình tổ chức mới:

- Đến thời điểm hiện nay, VCCB đã hình thành sơ đồ tổ chức mới với mô hình gồm các bộ phận:
 - Ban kiểm soát,
 - Hội đồng quản trị và Văn phòng Hội đồng quản trị, Ủy ban nhân sự, Ủy ban quản lý rủi ro, các ủy ban và Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị.
 - Ban điều hành và Hội đồng Quản lý Tài sản Nợ và Có (ALCO), Hội đồng Tín dụng H.O trực thuộc Ban Tổng Giám Đốc; Phòng tái thẩm định và Phòng Kiểm tra kiểm soát nội bộ trực thuộc Tổng Giám Đốc.
 - Các đơn vị nghiệp vụ được tổ chức, bố trí theo từng khối (gồm 9 khối: Khối phát triển kinh doanh – tín dụng, Khối tiền tệ - đầu tư, Khối hỗ trợ và phát triển sản phẩm, Khối nhân sự, Khối quản lý rủi ro và kiểm soát tuân thủ, Khối kế toán, Khối tài chính, Khối phát triển mạng lưới, Trung tâm công nghệ thông tin) và các Chi

nhánh / Trung tâm kinh doanh, các công ty trực thuộc / Liên doanh liên kết, Trung tâm thẻ trực thuộc Ban Tổng Giám Đốc.

- Trên cơ sở đó, VCCB đã từng bước tiến hành cơ cấu lại các phòng, ban, nhân sự phù hợp mô hình mới.

4.4 Về công tác Kiểm tra, Kiểm soát nội bộ:

Trong năm 2012, VCCB đã tiến hành kiểm tra, kiểm soát, phúc tra, rà soát hoạt động kinh doanh các đơn vị trong hệ thống nhằm kịp thời chấn chỉnh và khắc phục các sai sót, đảm bảo các đơn vị thực hiện đúng quy trình, quy chế trong hoạt động nghiệp vụ, đảm bảo an toàn và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh.

4.5 Về công tác Phát triển mạng lưới:

- Tính đến ngày 31/12, toàn hệ thống của VCCB đã có 37 điểm giao dịch (bao gồm Hội sở, 17 chi nhánh và 19 phòng giao dịch trên 15 tỉnh thành: TP.HCM, Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ, Daklak, Vũng Tàu, Long An, Bình Dương, Tây Ninh, Tiền Giang, An Giang, Đồng Nai, Nha Trang, Bình Thuận, Cà Mau) và 01 công ty con trực thuộc (AMC).
- Trong năm VCCB đã khai trương và đưa vào hoạt động 06 chi nhánh mới. Chuyển đổi địa điểm hoạt động của một số Chi nhánh, Phòng Giao dịch có địa điểm hoạt động không thuận lợi.

4.6 Về công tác Công nghệ thông tin và phát triển sản phẩm dịch vụ:

- Đầu tháng 5/2012, VCCB chính thức vận hành hệ thống Core trong toàn hệ thống.
- Tháng 9/2012 triển khai sản phẩm thẻ ghi nợ nội địa (thử nghiệm trong nội bộ hệ thống với cán bộ nhân viên VCCB) với 20 máy ATM được lắp đặt tại các đơn vị của VCCB. Triển khai thành công hệ thống chấp nhận thanh toán thẻ qua POS tại các đơn vị chấp nhận thẻ của VCCB và các đơn vị chấp nhận thẻ của các ngân hàng thành viên trong hệ thống Smartlink.
- Phát triển nhiều sản phẩm mới như: CV mua ôtô; CV mua bất động sản dự án liên kết; CV cán bộ nhân viên liên kết; CV du học; CV tiêu dùng có TSĐB; CV kinh tế cá thể; sản phẩm Tiết kiệm ưu đãi vượt trội (liên kết thẻ)...đang phát triển dịch vụ ngân hàng điện tử SMS Banking, Internet Banking (dịch vụ Chi hộ lương, tiền gửi Online...).

4.7 Về công tác phát triển nguồn nhân lực và đào tạo:

- Tổng số CBNV toàn hệ thống VCCB đến 31/12/2012: 922 nhân sự, tăng 37% (#249 nhân sự) so năm 2011 nhằm đáp ứng nhân sự cho công tác phát triển mạng lưới và cơ cấu mô hình tổ chức mới.
- Trong năm, VCCB đã tiến hành cải cách hệ thống quản trị nhân sự, tiền lương, thưởng nhằm thu hút nhân tài. Tiến hành tổ chức đào tạo 62 lớp với khoảng 2.000 lượt học viên tham dự, trong đó 49 lớp đào tạo nghiệp vụ, 13 lớp kỹ năng. Các khóa đào tạo, huấn luyện được mở thường xuyên hơn, đối tượng là nhân viên đang công tác và nhân viên mới tuyển dụng đều được tập huấn các kỹ năng, nghiệp vụ phục vụ công tác.

4.8 Về công tác quảng cáo thương hiệu VCCB:

Năm 2012 thương hiệu “Ngân Hàng Bản Việt” và “Viet Capital Bank” được quảng cáo trên các kênh truyền thông cả nước thông qua các chương trình tài

trợ, quảng cáo, tổ chức sự kiện (khai trương hoạt động các đơn vị, đại hội cổ đông, giới thiệu sản phẩm, các chương trình khuyến mãi...) tạo ấn tượng tốt và ngày càng được nhiều khách hàng biết đến.

4.9 Về công tác khác:

Về Hoạt động đoàn thể: Tài trợ giải bóng đá Futsal cho trẻ em hoàn cảnh đặc biệt, giải bóng đá tài chính – chứng khoán, giải bóng bàn của Tổng cục Cảnh sát TP, giải golf Viet Capital Invitational...phối hợp với Đoàn thanh niên tham gia nhiều hoạt động từ thiện, hiến máu nhân đạo “Máu cứu người – Nụ cười hạnh phúc”, hỗ trợ sinh viên tại Đại học Kinh Tế, Đại học Ngân hàng...

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Những mặt đạt được:

- Thực hiện tốt các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng, đảm bảo thanh khoản và dự trữ bắt buộc theo quy định.
- Quy mô tổng tài sản đang dần cải thiện. Tỷ lệ nợ xấu toàn hệ thống của VCCB đến cuối năm là 1,9% (thấp hơn quy định của NHNN).
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức mới. Cải cách hệ thống quản trị nhân sự, tiền lương, tiền thưởng, cấp bậc nhân viên (staff level) phù hợp với tình hình mới.
- Chuyển đổi thành công hệ thống Core-Banking.
- Bước đầu triển khai thành công các sản phẩm dịch vụ thẻ.
- Phát triển chính sách phát triển khách hàng và sản phẩm ngân hàng.
- Mạng lưới hoạt động được mở rộng và cải thiện.
- Thương hiệu và uy tín Ngân hàng Bản Việt ngày càng được nâng cao.
- Hệ thống văn bản pháp lý trong hoạt động ngân hàng được hoàn thiện và ban hành phù hợp với mô hình tổ chức mới và định hướng hoạt động.

2. Những mặt hạn chế:

- Nguồn thu từ dịch vụ còn chiếm tỷ trọng nhỏ. Các hoạt động dịch vụ ngân hàng hiện đại mới phát triển chưa mang lại hiệu quả cao.
- Mạng lưới hoạt động còn ít so với ngân hàng bạn do nguyên nhân khách quan từ chính sách NHNN.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2012 của Ngân hàng TMCP Bản Việt.

Trân trọng kính trình,

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (để trình);
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- HC - QT.

NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐỖ DUY HƯNG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2013

TỜ TRÌNH

(V/v: kế hoạch hoạt động kinh doanh 2013)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

I. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CỦA NĂM 2013

Năm 2012 vừa qua tiếp tục là một năm khó khăn và nhiều biến động đối với nền kinh tế thế giới, riêng đối với Việt Nam mặc dù ít nhiều chịu ảnh hưởng trong những tháng đầu năm nhưng cũng dần cho thấy sự phục hồi nhẹ thông qua các kết quả tích cực. Tăng trưởng GDP cả năm chỉ đạt kết quả 5,03%, chưa đạt được mục tiêu Chính Phủ đã đề ra do tổng cầu yếu và tăng trưởng sản xuất chậm. Các chỉ số khác như lạm phát, cán cân thương mại, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và cán cân thanh toán đều cải thiện giúp triển vọng kinh tế 2013 khả quan hơn.

Chỉ số CPI tốt hơn dự kiến đã cho phép Ngân hàng nhà nước (NHNN) hạ lãi suất chính sách và trần lãi suất huy động 0,5%. NHNN có bước điều chỉnh giảm lãi suất 0,5% thay vì 1% và có hiệu lực từ 26/03/2012 nhằm kích thích sự phát triển của nền kinh tế; điều này cho thấy địa dư điều chỉnh lãi suất đang dần hẹp lại sau 6 lần hạ lãi suất trong các năm liền kề trước đó. Cụ thể, NHNN đã quyết định hạ (i) trần lãi suất tiền gửi VND các kỳ hạn dưới 12 tháng giảm từ 8% còn 7,5% (ii) lãi suất tái cấp vốn từ 9% xuống còn 8% (iii) lãi suất chiết khấu từ 7% xuống còn 6% (iv) lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ còn 9%.

Thực tế tăng trưởng huy động vốn vượt xa so với tín dụng đã diễn ra từ năm 2012. Thậm chí trong hai tháng đầu năm 2013 mặc dù tín dụng tăng trưởng âm 0,16%, song huy động vốn tăng trưởng khá tốt. Huy động vốn liên tục tăng cao khiến thanh khoản của hệ thống ngân hàng tiếp tục được cải thiện.

Năm 2013, được dự báo sẽ tiếp tục là một năm nhiều khó khăn và thách thức đối với Chính Phủ trong việc tiếp tục thực hiện các chính sách tiền tệ. Tuy nhiên, với sự chấp hành tốt các chính sách của Chính Phủ và NHNN đề ra, ngành ngân hàng sẽ đạt những kết quả khả quan hơn 2012.

II. MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2013

Với mục tiêu hoạt động kinh doanh hiệu quả, phát triển an toàn và bền vững, căn cứ chấp thuận của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc định hướng hoạt động năm 2013 như sau:

1. Tiếp tục thực hiện tốt những chính sách của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và phát triển xã hội;
2. Tăng cường hoạt động quảng cáo, tiếp thị hình ảnh và các sản phẩm dịch vụ đến khách hàng, tập trung hướng đến cung cấp cho khách hàng chiến lược những sản phẩm, tiện ích tốt nhất;
3. Chuẩn hóa cơ cấu hoạt động theo quy mô ngân hàng hiện đại gắn với các sản phẩm dịch vụ mới: ngân hàng điện tử, đồng thời hoàn tất công tác phát hành thẻ tín dụng và các sản phẩm thẻ thanh toán trực tuyến thông qua hợp tác với VISA CARD và MASTER CARD vào Quý 4 năm 2013;
4. Tiếp tục hoàn thành công tác cải tạo cơ sở vật chất tại các địa điểm giao dịch hiện tại và mở rộng mạng lưới giao dịch tương xứng với quy mô phát triển thực tế của Ngân hàng theo chấp thuận của NHNN. Nghiên cứu và thực hiện chuẩn hóa mạng lưới hoạt động và giao dịch khách hàng;
5. Khởi công dự án xây dựng Trung tâm dữ liệu dự phòng (DRC) tại Tỉnh Bình Dương. Đảm bảo hoạt động của Ngân hàng luôn được thông suốt, an toàn trong mọi tình huống;
6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát hoạt động ngân hàng từ xa và trực tiếp thông qua các công cụ hỗ trợ và văn bản pháp quy. Xây dựng và đưa vào hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ thông qua kết quả tư vấn của Công ty Ernst & Young Việt Nam;
7. Tiếp tục rà soát và cập nhật kịp thời hệ thống văn bản pháp lý nội bộ của ngân hàng nhằm đảm bảo ngân hàng luôn hoạt động tuân thủ, phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật và của NHNN;
8. Rà soát và cơ cấu các khoản tín dụng hiện tại để chủ động trong công tác phòng ngừa rủi ro tín dụng song song với việc nâng cao chất lượng tín dụng mới cho khách hàng, đa dạng hóa các sản phẩm tín dụng;
9. Tập trung công tác rà soát và xây dựng chương trình xử lý nợ quá hạn. Đảm bảo kiểm soát tốt nợ quá hạn và có biện pháp xử lý phù hợp với tình hình thực tế;
10. Xây dựng các kênh thông tin dự báo, dự phòng rủi ro trong quản lý hoạt động Ngân hàng để có các biện pháp và kế hoạch ứng phó kịp thời và hiệu quả,

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU 2013

Đơn vị tính: tỷ đồng	Kế hoạch 31.12.2013	Thực tế 31.12.2012	% Tăng (+) Giảm (-) so với 31.12.2012
Các chỉ tiêu chính			
Tổng tài sản	24.000	20.670	16%
Vốn chủ sở hữu	3.344	3.265	2%
trong đó: Vốn điều lệ	3.000	3.000	0%
Tổng nguồn vốn huy động	20.200	17.103	18%
Tổng dư nợ tín dụng	9.856	8.800	12%
Lợi nhuận trước thuế	305	272	12%
Tỷ lệ chia cổ tức	6%	5%	20%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	6,8%	6,3%	
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	1,0%	1,0%	
Số lượng điểm giao dịch mở mới	15	6	
Số lượng nhân viên	1.062	906	

Kết quả kinh doanh

Tổng thu nhập hoạt động	794	668	19%
Tổng chi phí hoạt động & dự phòng	(489)	(395)	24%
Lợi nhuận trước thuế	305	272	12%
Lợi nhuận sau thuế	229	204	12%
Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) (đồng)	763	681	12%

IV. DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN PHÂN PHÓI PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	305.000.000.000	
2	Thuế TNDN	76.250.000.000	= (1) * 25%
3	Thuế dự phòng	50.000.000	
4	Lợi nhuận sau thuế	228.700.000.000	= (1) - (2) - (3)
5	Quỹ dự trữ bổ sung VDL	11.435.000.000	= (4) * 5%
6	Quỹ dự phòng tài chính	22.870.000.000	= (4) * 10%
7	Lợi nhuận còn lại	194.395.000.000	= (4) - (5) - (6)
8	Cỗ tức	180.000.000.000	VĐLBQ x 6%
9	Quỹ Khen thưởng & Phúc lợi	3.887.900.000	= (7) X 2%
10	Quỹ HĐQT	971.975.000	= (7) X 0,5%
11	Quỹ Ban điều hành	971.975.000	= (7) X 0,5%
12	Lợi nhuận giữ lại chưa phân phối	8.563.150.000	= (7) - (8) - (9) - (10) - (11)

Vốn điều lệ bình quân: 3.000.000.000.000 đồng

Trên đây là kế hoạch hoạt động kinh doanh 2013 của Ngân hàng TMCP Bản Việt
Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- ĐHĐCD (để trình);
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- HC – QT.

NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT
TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐỖ DUY HƯNG

BÁO CÁO

(V/v: thực hiện nhiệm vụ BKS năm 2012)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Bản Việt (Ngân hàng) kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm 2012 như sau:

I. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Bà Trịnh Thị Kim Dung	Trưởng ban (chuyên trách)	Bổ nhiệm vào ngày 07/04/2011
2	Bà Trần Thị Bông	Thành viên (chuyên trách)	Bổ nhiệm vào ngày 28/03/2010
3	Ông Võ Thanh Hải	Thành viên	Bổ nhiệm vào ngày 28/03/2012
4	Ông Phạm Anh Tú	Thành viên	Miễn nhiệm vào ngày 28/03/2012

Hiện nay, Ban Kiểm soát Ngân hàng gồm 03 thành viên, trong đó có 02 thành viên chuyên trách và 01 bộ máy giúp việc là Kiểm toán nội bộ.

Trong năm 2012, Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng (Điều lệ) như sau:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ đối với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong việc quản lý và điều hành Ngân hàng.
- Soạn thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát và Kiểm toán nội bộ trình Hội đồng Quản trị ban hành, đồng thời góp ý với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc soạn thảo các quy chế, quy trình nội bộ của Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo công tác Kiểm toán nội bộ; đánh giá hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Qua các đợt kiểm tra đều có các báo cáo đánh giá và kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động của Ngân hàng an toàn, hiệu quả.
- Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng và báo cáo năm 2012 của Ngân hàng.

- Các công việc khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Điều lệ và pháp luật.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Giám sát hoạt động và việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng trong việc quản trị và điều hành

- Ban Kiểm soát phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng. Trưởng Ban Kiểm soát đã tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị và tham gia thảo luận đóng góp ý kiến vào các nội dung, các Nghị quyết của phiên họp.
- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực thi nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Ban Kiểm soát được cung cấp các thông tin báo cáo và dữ liệu liên quan để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.
- Hội đồng quản trị có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất để kiểm điểm đánh giá hoạt động, kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh cũng như định hướng kế hoạch phát triển dài hạn của Ngân hàng.
- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã ban hành các Quy chế, Quy trình, Quy định quản lý nội bộ, sửa đổi bổ sung kịp thời một số văn bản quản lý đúng chức năng và quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Ngân hàng.
- Ban Tổng Giám đốc nắm bắt kịp thời thông tin thị trường, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị.
- Nâng cao ứng dụng công nghệ ngân hàng, năm 2012 đánh dấu một bước ngoặt lớn trong việc triển khai thành công dự án Core-banking, thẻ ghi nợ Viet Capital E-Plus và các dịch vụ Ngân hàng điện tử E-banking nhằm đáp ứng nhu cầu giao dịch của khách hàng trong cuộc sống hiện đại.
- Tích cực phát triển mạng lưới phù hợp với quy mô, phạm vi hoạt động, khả năng quản trị điều hành và năng lực cán bộ cũng như việc tái cấu trúc cơ cấu tổ chức theo hướng chuyên môn hóa giữa các khối và phòng ban nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Ngân hàng trong tương lai.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ, chính sách cho người lao động.
- Hoạt động quản trị và điều hành của Ngân hàng năm qua cơ bản đảm bảo mục tiêu an toàn hiệu quả, không có sự việc nào xảy ra ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động của Ngân hàng.

2. Công tác kiểm tra kiểm soát

- Ban Kiểm soát thông qua bộ máy Kiểm toán nội bộ để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và liên tục đối với các Chi nhánh, Phòng giao dịch, các Phòng Ban/Trung tâm thuộc Trụ sở chính.
- Năm 2012, Ban Kiểm toán nội bộ còn thiếu nhân sự, đã ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch kiểm toán. Mặc dù vậy, Ban Kiểm toán nội bộ được sự chỉ đạo của Ban Kiểm soát đã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ, đã kiểm tra toàn diện các hoạt động tại 05 Chi nhánh và các Phòng Giao dịch trực thuộc.

Nội dung kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Ngân hàng; cảnh báo, phòng ngừa rủi ro tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Ngân hàng; đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ. Qua kiểm tra đã phát hiện, kiến nghị nhiều sai sót được các đơn vị tiếp thu và được sự chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc trong việc đôn đốc chỉnh sửa có tác dụng góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của toàn Ngân hàng.

Các kiến nghị trọng yếu đã đề xuất Ban Tổng Giám đốc:

- + Kiện toàn tổ chức bộ máy Chi nhánh Đăk Lăk do hoạt động thua lỗ liên tiếp trên 4 năm từ khi thành lập.
- + Giải quyết trường hợp Ông Tôn Thất Viên – Giám đốc Chi nhánh Vũng Tàu sau khi đã gây ra nhiều sai phạm trong thời gian đương nhiệm.
- + Bổ sung nhân sự lãnh đạo chủ chốt ở 09 Chi nhánh còn thiếu (chỉ có Giám đốc hoặc Phó Giám đốc phụ trách) tính đến thời điểm ngày 31/12/2012.
- + Ban Tổng Giám đốc cần ban hành các quy định áp dụng chung và có chính sách cho một số Chi nhánh đặc thù được nhận đất nông nghiệp kèm theo một số điều kiện nhất định; ủy quyền đối với trường hợp đất nông nghiệp cấp cho hộ gia đình.
- + Quy định cụ thể các tiêu chí đánh giá chất lượng, giá trị đối với tài sản thế chấp là xe ô tô đã qua sử dụng nhằm hạn chế tình trạng định giá không đúng giá trị thực tế.
- + Kiến nghị Ban Tổng Giám đốc ban hành khung giá đất tạm thời để làm căn cứ cho các đơn vị thực hiện tránh tình trạng định giá quá cao.
- Tính đến thời điểm báo cáo, hầu hết các kiến nghị đã được Ban Tổng Giám đốc tiếp thu và thực hiện. Riêng vấn đề bổ sung nhân sự lãnh đạo ở những Chi nhánh còn thiếu và việc ban hành khung giá đất thì Ban Tổng Giám đốc đang tiến hành triển khai trong những tháng đầu năm 2013.

3. Kết quả giám sát và thẩm tra báo cáo tài chính năm 2012

a. Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu:

(Đơn vị: Tỷ đồng)

Tt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ (%)	Thực hiện năm 2011	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(4)/(3)	(5)	(4)/(5)
1	Tổng tài sản	28.000	20,670	74	16.968	122
2	Tổng vốn huy động	23.600	17,103	72	13.290	129
3	Dư nợ cho vay	5.125	7,782	152	4.380	178
4	Lợi nhuận trước thuế	550	272	50	360	76
5	Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ	3%	1,9%		2,7%	

b. Kết quả giám sát và thẩm tra báo cáo tài chính

- Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh trong Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và Công ty con đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các số liệu. Việc ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ chứng từ thực hiện đầy đủ, đúng chế độ quy định của pháp luật và của Ngân hàng.

- Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và Công ty con đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện và đưa ra báo cáo kiểm toán với ý kiến chấp thuận.

Về tài sản và nguồn vốn:

(Đơn vị: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011
A. TỔNG TÀI SẢN CÓ	20.670.415	16.968.238
1. Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	65.011	54.324
2. Tiền gửi tại NHNN	821.873	154.969
3. Tiền gửi và cho vay các TCTD khác	7.210.481	4.750.329
4. Chứng khoán kinh doanh	7.440	21.133
- Chứng khoán kinh doanh	31.361	85.311
- Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	(23.921)	(64.178)
5. Công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	105	-
6. Cho vay khách hàng	7.708.545	4.333.380
- Cho vay khách hàng	7.781.837	4.380.300
- Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(73.292)	(46.920)
7. Chứng khoán đầu tư	2.832.854	5.773.915
8. Góp vốn, đầu tư dài hạn	69.855	-
9. Tài sản cố định	200.796	173.469
- Nguyên giá TSCĐ	242.712	204.631
- Hao mòn TSCĐ	(41.916)	(31.162)
10. Tài sản có khác	1.753.455	1.706.719
B. TỔNG TÀI SẢN NỢ	20.670.415	16.968.238
1. Các khoản nợ chính phủ và NHNN	0	52.350
2. Tiền gửi và vay các TCTD khác	4.984.162	3.569.553
3. Tiền gửi của khách hàng	10.298.788	5.231.506
4. Phát hành giấy tờ có giá	1.819.973	4.436.956
5. Các khoản nợ khác	302.005	377.258
6. Vốn và các quỹ, trong đó	3.265.487	3.300.615
- Vốn điều lệ	3.000.000	3.000.000
- Vốn đầu tư XDCB	1	1
- Thặng dư vốn cổ phần	8	8
- Quỹ của TCTD	61.300	30.673
- Lợi nhuận chưa phân phối	204.178	269.933

- **Kết quả kinh doanh:**

(Đơn vị: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011
1. Thu nhập lãi thuần	469.329	422.196
- Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	2.217.125	1.453.944
- Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(1.747.796)	(1.031.748)
2. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	(6.805)	(3.488)
- Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	11.054	3.170
- Chi phí hoạt động dịch vụ	(17.859)	(6.658)
3. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	3.500	(13.495)
4. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	4.378	(1.233)
5. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	196.407	174.230
6. Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	825	704
7. Chi phí hoạt động	(353.412)	(208.355)
8. Lợi nhuận thuần từ HĐKD trước chi phí DPRR tín dụng	314.222	370.558
9. Chi phí DPRR tín dụng	(41.963)	(10.518)
10. Tổng lợi nhuận trước thuế	272.259	360.040

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2013 VÀ CÁC KIẾN NGHỊ

1. Phương hướng hoạt động

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, phương hướng hoạt động của Ngân hàng năm 2013, Ban Kiểm soát tập trung vào các công việc chính như sau:

- Xem xét các số liệu hàng tháng/quý đối với một số khoản mục có ảnh hưởng lớn đến kết quả tài chính như: các khoản đầu tư, các khoản tiền vay, nợ xấu, dự phòng rủi ro ... Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng và báo cáo tài chính năm 2013.
- Triển khai kế hoạch kiểm toán nội bộ đã đăng ký với Ngân hàng Nhà Nước.
- Thực hiện giám sát đối với các hoạt động như: tín dụng, kinh doanh ngoại hối, đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản, công nghệ thông tin, hạch toán kế toán, tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn, giám sát việc thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát, thực hiện chủ trương, định hướng của Ngân hàng và tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Tăng cường nhân sự, củng cố bộ máy và đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ Kiểm toán nội bộ.

2. Kiến nghị

Từ các nhận xét trên, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng:

- Tăng cường công tác huy động vốn, đảm bảo thanh khoản, cân đối giữa nguồn vốn và sử dụng vốn, đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong hoạt động theo quy định.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý và thu hồi nợ xấu, nợ cơ cấu, thường xuyên rà soát danh mục tín dụng để đảm bảo kịp thời điều chỉnh theo các quy định của Nhà nước và Ngân hàng.
- Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm soát nội bộ kịp thời nhận diện các rủi ro tiềm ẩn để cảnh báo và đưa ra biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các Quy chế, Quy trình, Quy định nội bộ đã được ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và Ngân hàng. Tập trung hoàn thiện và khai thác tối đa hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác quản trị, điều hành, quản trị rủi ro.
- Ban hành khung giá đất tạm thời để làm căn cứ cho các đơn vị thực hiện tránh tình trạng định giá quá cao gây rủi ro cho Ngân hàng khi phải xử lý tài sản đảm bảo.
- Bổ sung nhân sự lãnh đạo chủ chốt ở các Chi nhánh còn thiếu cũng như hoàn thiện hệ thống tổ chức Kiểm toán nội bộ để đảm bảo an toàn trong hoạt động của các đơn vị và Ngân hàng.

Trên đây là những nội dung hoạt động Ban Kiểm soát trong năm 2012. Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



TRỊNH THỊ KIM DUNG

Nơi nhận:

- *ĐHĐCD;*
- *HĐQT, TGĐ, BKS*
- *Lưu BKS, VP.HĐQT.*



25

Số tham chiếu: 60803427/15504013/NH

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt ("Ngân hàng") và công ty con được trình bày từ trang 5 đến trang 63, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

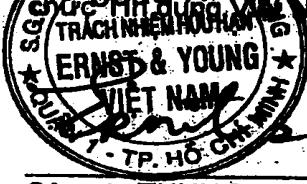
Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở Ý kiến Kiểm toán

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc liệu các báo cáo tài chính hợp nhất có còn các sai sót trọng yếu hay không. Việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng về số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính hợp nhất. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán đã được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán của chúng tôi cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

Ý kiến Kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2012, và kết quả kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán các Tổ chức Công ty và Nhà nước Việt Nam và tuân thủ theo các quy định có liên quan của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.



Ernst & Young Vietnam, Ltd.

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Võ Tân Hoàng Văn
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0264/KTV

Lê Thị Thanh Hà
Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1600/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 7 tháng 3 năm 2013

26

Số: 48/13/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2013

TỜ TRÌNH
(V:v phân phối lợi nhuận năm 2012)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

- *Căn cứ Nghị định số 146/2005/NĐ-CP ngày 23/11/2005 về Chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng và Thông tư số 12/2006/TT-BTC ngày 21/12/2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 146/2005/NĐ-CP;*
- *Căn cứ Mục III - Chương II - Thông tư 12/2006/TT-BTC quy định việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ của tổ chức tín dụng thực hiện theo quy định tại các Điều 21, 22, 23, 24 của Nghị định 146/2005/NĐ-CP;*
- *Căn cứ kết quả kinh doanh tài chính năm 2012 của Ngân hàng TMCP Bản Việt;*
- *Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 của Ngân hàng TMCP Bản Việt do Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện;*
- *Căn cứ kết quả kinh doanh đã được kiểm toán,*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Bản Việt kính trình Đại hội đồng Cổ đông phương án phân phối lợi nhuận trong năm 2012 như sau:

Đơn vị: đồng			
STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	272.258.594.002	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	68.080.412.524	
3	Lợi nhuận sau thuế	204.178.181.478	
4	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	10.208.909.074	(3) x 5%
5	Quỹ Dự phòng tài chính	20.417.818.148	(3) x 10%
6	Quỹ Khen thưởng	1.735.514.543	[(3) - (4) - (5)] x 1%
7	Quỹ Phúc lợi	1.735.514.543	[(3) - (4) - (5)] x 1%
8	Quỹ Ban Điều hành	867.757.271	[(3) - (4) - (5)] x 0,5%
9	Quỹ Hội đồng quản trị	867.757.271	[(3) - (4) - (5)] x 0,5%
10	Lợi nhuận còn lại sau khi đã trích lập các Quỹ theo quy định	168.344.910.628	
11	Chia cổ tức theo tỷ lệ 5% VĐL	150.000.000.000	(13)*5%
12	Lợi nhuận giữ lại sau khi chia cổ tức	18.344.910.628	(10) - (11)
13	Vốn điều lệ bình quân	3.000.000.000.000	

1.	Lợi nhuận trước thuế:	272.258.594.002đ
2.	Thuế TNDN và thuế dự phòng:	68.080.412.524đ
3.	Lợi nhuận còn lại sau thuế:	204.178.181.478đ
4.	Trích các quỹ:	34.539.870.668 đ
-	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (204.178.181.478 x 5%)	10.208.909.074đ
-	Trích quỹ Dự phòng tài chính: 204.178.181.478 x 10%	20.417.818.148đ
-	Trích quỹ Khen thưởng 1%: (173.551.454.256 x 1%)	1.735.514.543đ
-	Trích quỹ Phúc lợi 1%: (173.551.454.256 x 1%)	1.735.514.543đ
-	Trích quỹ Ban ĐH 0,5% : (173.551.454.256 x 0,5%)	867.757.271đ
-	Trích quỹ HĐQT 0,5% : (173.551.454.256 x 0,5%)	867.757.271đ
5.	Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế và trích các quỹ:	168.344.910.628đ
6.	Lãi chia cổ đông:	

Sử dụng số lợi nhuận 168.344.910.628 đồng để chia cổ tức theo tỷ lệ 5% trên vốn điều lệ năm 2012.

$$3.000.000.000.000 * 5\% = 150.000.000.000đ$$

7. Lợi nhuận giữ lại sau chia cổ tức:

$$168.344.910.628 - 150.000.000.000 = 18.344.910.628đ.$$

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 của Ngân hàng TMCP Bản Việt.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.



TỜ TRÌNH*Về các nội dung ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT***Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt trong hoạt động quản trị, điều hành của Ngân hàng TMCP Bản Việt (VCCB), đồng thời để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh cũng như để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội được chủ động và kịp thời; Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thông qua việc uỷ quyền cho HĐQT giải quyết một số vấn đề sau:

1. Quyết định nội dung và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép thực hiện theo quy định của pháp luật. Sửa đổi, bổ sung giấy phép, Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh, Điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý khác có liên quan tới việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật;
2. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành VCCB; biên chế nhân sự, quỹ lương, các quy chế quản lý hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của VCCB;
3. Thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng.
4. Quyết định về mức thù lao, thường và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) và ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS trên cơ sở kết quả kinh doanh của VCCB;
5. Quyết định việc mua lại cổ phiếu quỹ khi cần thiết;
6. Quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% vốn Điều lệ trở lên của VCCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
7. Quyết định lựa chọn và tiến hành thực hiện các nội dung công việc liên quan đến việc hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý của Ngân hàng trên cơ sở có lợi nhất cho cổ đông và VCCB. Quyết định các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của VCCB.
8. Quyết định đề án hoạt động đối ngoại; Quyết định phương án đầu tư, mua bán tài sản, xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật; Quyết định việc đầu tư, mua bán tài sản của VCCB có giá trị từ 20% vốn Điều lệ trở lên của VCCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất để đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh.

9. Quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của VCCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa VCCB với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, Cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên BKS, Cổ đông lớn của VCCB; Công ty con, Công ty liên kết của VCCB.
10. Xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu trong kế hoạch kinh doanh năm 2013 phù hợp với với tình hình thực tế theo chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước và hoạt động kinh doanh của VCCB.

Hội đồng quản trị VCCB sẽ báo cáo việc triển khai các nội dung được ủy quyền nói trên tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm tới.

Kính trình ĐHĐCĐ chấp thuận.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THANH PHƯỢNG



Số: 50/13/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2012

TỜ TRÌNH
V/v: miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: QUÝ CÔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

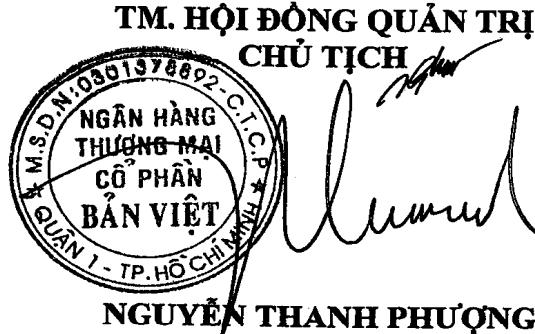
Trong năm 2012, số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2010 – 2014 của Ngân hàng TMCP Bản Việt là 03 nhân sự.

Do điều kiện thay đổi công tác, Bà Trần Thị Bông – Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách nhiệm kỳ 2010 - 2014 có Đơn từ nhiệm gửi Hội đồng quản trị. Trên cơ sở xem xét điều kiện công tác và nguyện vọng cá nhân của Bà Trần Thị Bông, thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành, Hội đồng quản trị ính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 xem xét, quyết định miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Trần Thị Bông.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- ĐHĐCD;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.



Số: /13/NQ-ĐHĐCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2013

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013
NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

- *Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH-12 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010;*
- *Căn cứ Nghị định 59/2009/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 16/7/2009 về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại;*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt;*
- *Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử và biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 của Ngân hàng TMCP Bản Việt tổ chức ngày 23/4/2013,*

QUYẾT NGHỊ

Ngày 23/4/2013, tại Hội trường Khách sạn Continental, số 132 – 134 Đường Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM; Ngân hàng TMCP Bản Việt đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 (trên cơ sở vốn điều lệ 3.000 tỷ đồng). Đại hội đã thảo luận và thống nhất biểu quyết:

Điều 1. Thông qua báo cáo thực hiện nhiệm vụ quyền hạn năm 2012 và phương hướng hoạt động năm 2013 của HĐQT với tỷ lệ%.

1. Báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2012.

- Thông qua báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2012 của HĐQT.
- Thông qua báo cáo kết quả triển khai Nghị quyết ĐHĐCD thường niên và bất thường trong năm 2012 và kế hoạch hoạt động, ngân sách HĐQT, BKS năm 2013 và ủy quyền HĐQT quyết định thay đổi tùy theo tình hình thực tế.

2. Phương hướng và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013.

- Tập trung đẩy mạnh huy động vốn, tăng trưởng tín dụng hợp lý theo quy định đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng và chuyên dịch cơ cấu tín dụng phù hợp;
- Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức tại Trụ sở chính, cải tạo và chuẩn hóa mạng lưới các điểm giao dịch;
- Tăng cường quản trị, kiểm soát rủi ro, kiểm toán nội bộ, đảm bảo tuân thủ chính sách của Chính phủ và của Ngân hàng Nhà nước;
- Phát triển Công nghệ, phát triển đa dạng sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại và các hoạt động khác trên nền tảng hệ thống Core Banking vừa triển khai.

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2012 và kế hoạch kinh doanh năm 2013 của Ban điều hành với tỷ lệ%.

Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2013 cụ thể:

Đơn vị: tỷ đồng

Đơn vị tính: tỷ đồng	Kế hoạch 31.12.2013	Thực tế 31.12.2012	% Tăng (+) Giảm (-) so với 31.12.2012
Các chỉ tiêu chính			
Tổng tài sản	24.000	20.670	16%
Vốn chủ sở hữu	3.344	3.265	2%
trong đó: Vốn điều lệ	3.000	3.000	0%
Tổng nguồn vốn huy động	20.200	17.103	18%
Tổng dư nợ tín dụng	9.856	8.800	12%
Lợi nhuận trước thuế	305	272	12%
Tỷ lệ chia cổ tức	6%	5%	20%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	6,8%	6,3%	
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	1,0%	1,0%	
Số lượng điểm giao dịch mới	15	6	
Số lượng nhân viên	1.062	906	

Kết quả kinh doanh

Tổng thu nhập hoạt động	794	668	19%
Tổng chi phí hoạt động & dự phòng	(489)	(395)	24%
Lợi nhuận trước thuế	305	272	12%
Lợi nhuận sau thuế	229	204	12%
Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) (đồng)	763	681	12%

Điều 3. Thông qua Tờ trình số ... ngày ... về việc báo cáo thẩm định quyết toán tài chính năm 2012 của Ban kiểm soát với tỷ lệ%.

Điều 4. Thông qua Tờ trình số ... ngày ... về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2012 với tỷ lệ%.

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	272.258.594.002	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	68.080.412.524	
3	Lợi nhuận sau thuế	204.178.181.478	
4	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	10.208.909.074	(3) x 5%
5	Quỹ Dự phòng tài chính	20.417.818.148	(3) x 10%
6	Quỹ Khen thưởng	1.735.514.543	[(3) - (4) - (5)] x 1%
7	Quỹ Phúc lợi	1.735.514.543	[(3) - (4) - (5)] x 1%
8	Quỹ Ban Điều hành	867.757.271	[(3) - (4) - (5)] x 0,5%
9	Quỹ Hội đồng quản trị	867.757.271	[(3) - (4) - (5)] x 0,5%
10	Lợi nhuận còn lại sau khi đã trích lập các Quỹ theo quy định	168.344.910.628	
11	Chia cổ tức theo tỷ lệ 5% VĐL	150.000.000.000	(13)*5%
12	Lợi nhuận giữ lại sau khi chia cổ tức	18.344.910.628	(10) - (11)
13	Vốn điều lệ bình quân	3.000.000.000.000	

Điều 5. Thông qua Tờ trình số ... ngày ... về việc ủy quyền cho HĐQT Ngân hàng Bản Việt quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông với tỷ lệ%:

- Quyết định nội dung và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép thực hiện theo quy định của pháp luật. Sửa đổi, bổ sung giấy phép, Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh, Điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý khác có liên quan tới việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật.
- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành VCCB; biên chế nhân sự, quỹ lương phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của VCCB;
- Thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng.
- Quyết định về mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) và ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS trên cơ sở kết quả kinh doanh của VCCB;
- Quyết định việc mua lại cổ phiếu quỹ khi cần thiết;
- Quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% vốn Điều lệ trở lên của VCCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

7. Quyết định lựa chọn và tiến hành thực hiện các nội dung công việc liên quan đến việc hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý của Ngân hàng trên cơ sở có lợi nhất cho cổ đông và VCCB. Quyết định các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của VCCB.
8. Quyết định đề án hoạt động đối ngoại; Quyết định phương án đầu tư, mua bán tài sản, xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật; Quyết định việc đầu tư, mua bán tài sản của VCCB có giá trị từ 20% vốn Điều lệ trở lên của VCCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất để đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh.
9. Quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của VCCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa VCCB với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, Cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên BKS, Cổ đông lớn của VCCB; Công ty con, Công ty liên kết của VCCB.
10. Xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu trong kế hoạch kinh doanh năm 2013 phù hợp với với tình hình thực tế theo chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước và hoạt động kinh doanh của VCCB.

Điều 6. Thông qua miễn nhiệm 01 thành viên BKS

Thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2010 – 2014 như sau:

- Bà Trần Thị Bông miễn nhiệm với tỷ lệ ...%.

Điều 7. Về việc bầu cử thành viên HĐQT và Thành viên Ban kiểm soát

Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2010 – 2014 như sau:

1. Thành viên HĐQT: trúng cử với tỷ lệ ...%.
2. Thành viên BKS:- trúng cử với tỷ lệ ...%.

Điều 8. Trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao HĐQT, BKS và Ban Điều hành VCCB có trách nhiệm phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua nêu trong Nghị quyết này.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 23/4/2013. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi nội dung Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

NGUYỄN THANH PHƯỢNG